

Bản án số: 148/2023/HS-ST

Ngày: 29-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thuần Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Lệ Thu;

2. Bà Võ Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chính Việt Phương - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Trương Trần Duy An - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 181/2023/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2023/QĐXXST-HS ngày 15/9/2023 đối với bị cáo họ và tên:

Nguyễn Bình N, tên gọi khác: /; giới tính: Nam, sinh năm 1986, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 3K Khu B, Đường số H, Khu phố A, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 143/14/9 đường T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Quản lý nhà hàng; trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Bùi Thị Mai H; hoàn cảnh gia đình: Có vợ (đã ly hôn), 01 con sinh năm 2006; tiền án: Bản án số 62/2017/HSST ngày 27/4/2017, Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù ngày 28/02/2021; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang; tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02 giờ 40 phút ngày 19/5/2023, Tổ tuần tra 363 - Công an Q tuần tra đến trước khu vực lên xuống tầng hầm Block B chung cư Eco Green, số A N, Khu phố A, phường T, Quận G, phát hiện đối tượng Nguyễn Bình N, có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên phải phía trước của N cất giấu 01 gói nilon chứa tinh thể không màu, là ma túy loại Ketamine.

Kết luận giám định số 5427/KL-KTHS ngày 26 tháng 05 năm 2023 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: “*Tinh thể không màu cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9092 gram loại Ketamine*”.

Tại Cơ quan điều tra Công an Q, bị cáo Nguyễn k nhận: Do nghiện ma túy nên vào lúc 23 giờ ngày 18/5/2023, bị cáo dùng điện thoại của mình (Oppo A15s màu đen;

số Emei 1: 868574063730597; số Emei 2: 868574063730589; số thuê bao 0763344567) liên lạc đến số điện thoại 0937173803 (trong danh bạ điện thoại bị cáo lưu tên Be P) của một người phụ nữ bán ma túy trên địa bàn Quận A mua ma túy với giá 600.000 đồng. Sau khi mua ma túy bị cáo N điều khiển xe về nhà tại 1 đường T, phường T, Quận G để cất xe, sau đó đi bộ đến chung cư E để sử dụng thì bị Tổ tuần tra 363 - Công an Q phát hiện bắt giữ.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói nilon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9092 gram loại Ketamine;

- 01 điện thoại di động Oppo A15s màu xanh ngọc; số EMEI 1: 866356056611592; số IMEI 2: 866356056611584; Số thuê bao 0767743227;

- 01 điện thoại di động Oppo A15s màu đen; số EMEI 1: 868574063730597; số EMEI 2: 868574063730589; Số thuê bao 0763344567.

Tại bản Cáo trạng số 160/CT-VKSQ7 ngày 13/9/2023 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố bị cáo Nguyễn Bình N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Bình N khai nhận, do nghiện nên vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 28 tháng 3 năm 2023, bị cáo dùng điện thoại của mình liên lạc qua số điện thoại 0937173803 của một người phụ nữ bán ma túy trên địa bàn Quận A với giá 600.000 đồng về nhà nhằm mục đích sử dụng. Sau khi mua ma túy bị cáo N điều khiển xe về nhà tại 1 đường T, phường T, Quận G để cất xe, sau đó đi bộ đến chung cư E thì bị Tổ tuần tra 363 - Công an Q phát hiện bắt giữ.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bình N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Bình N khai nhận về hành vi phạm tội của mình, mua ma túy về nhà nhằm mục đích sử dụng nên đã thực hiện hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố; bị cáo thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không tự bào chữa, không tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở để

kết luận: Bị cáo Nguyễn Bình N đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, bị bắt quả tang. Kết luận giám định số 5427/KL-KTHS ngày 26 tháng 05 năm 2023 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận “*tinh thể không màu cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9092 gram loại Ketamine*”. Bị cáo đã bị kết án 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục vi phạm. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Bình N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo phạm tội do lỗi cố ý; hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói nilon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9092 gram loại Ketamine là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động Oppo A15s màu xanh ngọc; số EMEI 1: 866356056611592; số IMEI 2: 866356056611584; Số thuê bao 0767743227 là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động Oppo A15s màu đen; số EMEI 1: 868574063730597; số EMEI 2: 868574063730589; Số thuê bao 0763344567 bị cáo khai nhận dùng vào việc liên lạc để mua ma túy về sử dụng, xét đây là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bình N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bình N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2023.

2. Căn cứ Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nilon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9092 gram loại Ketamine.

2.2. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bình N: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A15s màu xanh ngọc; số EMEI 1: 866356056611592; số IMEI 2: 866356056611584; số thuê bao 0767743227.

2.3. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen; số EMEI 1: 868574063730597; số EMEI 2: 868574063730589; số thuê bao 0763344567

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 150 ngày 18/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7.)

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Lê Thuần Phong